

CÔNG THƯƠNG

TẠP CHÍ - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG p-ISSN: 0866-7756

CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

SỐ 23/2025



Website: <http://tapchicongthuong.vn>

KHUNG PHÁP LÝ VỀ KINH TẾ TƯ NHÂN - KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

● PHÍ MẠNH CƯỜNG

Trường Đại học Mở - Địa chất

TÓM TẮT:

Kinh tế tư nhân ở Việt Nam ngày càng có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Bài viết trình bày các nội dung cơ bản của khung pháp lý về kinh tế tư nhân bao gồm: (1) Quy định của pháp luật về quyền sở hữu; (2) Quy định của pháp luật về quyền tự do kinh doanh; (3) Quy định của pháp luật về cạnh tranh; (4) Quy định của pháp luật về hỗ trợ kinh tế tư nhân. Các phân tích và khuyến nghị được đưa ra để hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tư nhân ở Việt Nam nhằm bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Từ khóa: pháp luật, khung pháp lý, kinh tế tư nhân.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68) đã khẳng định: "Sau gần 40 năm đổi mới, kinh tế tư nhân nước ta đã từng bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, trở thành một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa." Số liệu thống kê cho thấy, tính đến ngày 31/12/2024, khu vực kinh tế tư nhân có hơn 940.000 doanh nghiệp, khoảng 5,2 triệu hộ kinh doanh, đóng góp khoảng 51% GDP, hơn 30% ngân sách nhà nước, tạo ra hơn 40 triệu việc làm (chiếm hơn 82% tổng số lao động trong nền kinh tế). Nghị quyết số 68 cũng đã xác định, kinh tế tư nhân là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần xóa đói,

giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội. Tuy nhiên, kinh tế tư nhân hiện nay vẫn đối mặt với nhiều rào cản, kìm hãm sự phát triển, chưa bứt phá về quy mô và năng lực cạnh tranh, chưa đáp ứng được yêu cầu, kỳ vọng là lực lượng nòng cốt của kinh tế đất nước. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng nêu trên là do hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân còn bất cập, thiếu đồng bộ và việc triển khai thực hiện còn nhiều hạn chế. Nghị quyết số 68 đã đặt ra các mục tiêu: (1) Đến năm 2030, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phấn đấu có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng 55%-58% GDP; (2) Tầm nhìn đến năm 2045, kinh tế tư nhân Việt Nam phát triển nhanh, mạnh, bền vững,

chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 có ít nhất 3 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GDP. Chính vì vậy, để đạt được các mục tiêu nêu trên việc hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tư nhân ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là một đòi hỏi cấp thiết.

2. Khung pháp lý về kinh tế tư nhân

Ở Việt Nam, để kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững thì khung pháp lý về kinh tế tư nhân cần có các nội dung cơ bản sau:

2.1. Quy định của pháp luật về quyền sở hữu

Kinh tế tư nhân được hình thành trên cơ sở sở hữu tư nhân. Quan hệ sở hữu chính là vấn đề cốt lõi, nhất khi đối sánh kinh tế tư nhân với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể. Chính vì vậy, nội dung đầu tiên khi đề cập đến khung pháp lý về kinh tế tư nhân là quy định của pháp luật về quyền sở hữu, cụ thể là quyền sở hữu tư nhân. Trong cơ chế thị trường, quyền sở hữu tư nhân là quyền sở hữu của một hoặc một số cá nhân về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, phần vốn góp trong các tổ chức. Để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển trong cơ chế thị trường, bên cạnh việc quy định đối tượng của quyền sở hữu tư nhân, pháp luật cần có các quy định nhằm bảo hộ các quyền gắn liền với quyền sở hữu như quyền tặng cho, mua bán, trao đổi và quyền thừa kế đối với đối tượng của quyền sở hữu tư nhân. Bên cạnh đó, để tạo ra một thể chế đồng bộ về quyền sở hữu tư nhân thì pháp luật cũng cần có các quy định cụ thể nhằm bảo đảm các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, của một nhóm các cá nhân không bị quốc hữu hóa thông qua thủ tục hành chính. Tuy nhiên, để cân bằng lợi ích của cá nhân và lợi ích công cộng thì

pháp luật cũng cần có quy định rõ ràng, cụ thể về các trường hợp được trưng mua, trưng dụng tài sản thuộc sở hữu tư nhân vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc lợi ích quốc gia. Khi nhà nước trưng mua, trưng dụng tài sản thuộc sở hữu tư nhân thì chủ sở hữu sẽ được bồi thường theo giá thị trường tại thời điểm nhà nước trưng mua, trưng dụng. Quy định này càng cụ thể, rõ ràng, càng tạo lập được nền tảng vững chắc nhằm thu hút các nhà đầu tư tư nhân cả trong và ngoài nước, đặc biệt là các nhà đầu tư có mong muốn đầu tư lâu dài ở Việt Nam.

2.2. Quy định của pháp luật về quyền tự do kinh doanh

Quyền tự do kinh doanh là quyền của các chủ thể, bằng khả năng của mình thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật. Trong nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường, không một cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào có quyền hạn chế quyền tự do kinh doanh của chủ thể khác một cách trái pháp luật. Để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển các quy định của pháp luật về quyền tự do kinh doanh cần bao gồm các quy định cơ bản sau:

- Quy định của pháp luật về quyền tự do lựa chọn hình thức pháp lý để tiến hành hoạt động kinh doanh. Theo quy định này, các chủ thể hoàn toàn có thể căn cứ vào khả năng và mong muốn của mình để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoặc đơn giản chỉ là cá nhân có hoạt động kinh doanh. Khi quyết định thành lập doanh nghiệp, các chủ thể cũng hoàn toàn tự do trong việc lựa chọn hình thức pháp lý của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật như doanh nghiệp tư nhân; công ty trách nhiệm hữu hạn; công ty cổ phần hoặc hợp danh.

- Bên cạnh việc tự do lựa chọn hình thức pháp lý để tiến hành hoạt động kinh doanh, quyền tự do kinh doanh trong cơ chế thị trường còn bao gồm quyền tự do lựa chọn ngành nghề, địa bàn để tiến hành hoạt động kinh doanh. Chính vì vậy, để bảo vệ lợi ích công cộng; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác thì pháp luật cần có các

quy định rõ ràng, cụ thể và chi tiết về ngành nghề, địa bàn bị cấm tiến hành hoạt động kinh doanh và các ngành nghề, địa bàn chỉ được tiến hành kinh doanh khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Quy định của pháp luật về quyền tự do hợp đồng trong hoạt động kinh doanh. Bản chất của hợp đồng nói chung và hợp đồng trong hoạt động kinh doanh nói riêng là sự tự do bày tỏ ý chí và thống nhất ý chí. Chính vì vậy, trong quá trình tiến hành hoạt động kinh doanh, các bên chủ thể hoàn toàn có quyền tự do hợp đồng như tự do quyết định về thời gian, địa điểm, đối tác và nội dung của hợp đồng. Không ai có thể can thiệp một cách trái pháp luật vào hoạt động giao kết và thực hiện hợp đồng trong hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, để bảo vệ lợi ích công cộng; quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác thì pháp luật cũng cần có quy định cụ thể để các chủ thể không được lợi dụng việc giao kết và thực hiện hợp đồng trong hoạt động kinh doanh để hoạt động trái pháp luật.

- Quy định của pháp luật về quyền tự do lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp trong hoạt động kinh doanh. Trong hoạt động kinh doanh, tranh chấp là việc các bên chủ thể không bao giờ mong muốn vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của các bên chủ thể. Tuy nhiên, mục tiêu của hoạt động kinh doanh là tìm kiếm lợi nhuận nên tranh chấp trong cơ chế thị trường là điều khó tránh khỏi. Chính vì vậy, để bảo vệ trật tự quản lý của nhà nước trong hoạt động kinh doanh và bảo vệ hữu hiệu quyền, lợi ích của các bên tranh chấp thì pháp luật cần có quy định rõ ràng, đầy đủ và chi tiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các bên tranh chấp trong việc thỏa thuận với nhau hoặc lựa chọn phương thức để giải quyết tranh chấp.

- Quy định của pháp luật về việc rút lui khỏi thương trường. Việc tham gia hoạt động kinh doanh là quyền của các chủ thể theo quy định của pháp luật nên quyền tự do kinh doanh cũng bao gồm cả quyền tự do rút lui khỏi thương trường. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh là hoạt động có

liên quan đến nhiều chủ thể khác nhau nên nếu việc rút lui khỏi thị trường nhằm trốn tránh nghĩa vụ sẽ ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường kinh doanh. Chính vì vậy, để bảo vệ lợi ích công cộng; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể có liên quan thì pháp luật cần có quy định rõ ràng, cụ thể về việc chủ thể kinh doanh rút lui khỏi thương trường. Trong cơ chế thị trường hiện nay, đối với các chủ thể kinh doanh là tổ chức sẽ có hai hình thức rút lui khỏi thị trường là giải thể và phá sản. Pháp luật cần có quy định cụ thể trường hợp nào thì được giải thể, trường hợp nào thì phải phá sản cũng như trình tự, thủ tục để tiến hành giải thể, phá sản.

2.3. Quy định của pháp luật về cạnh tranh

Cạnh tranh là một trong các quy luật trong nền kinh tế thị trường. Chính vì vậy, để phát triển kinh tế nói chung và kinh tế tư nhân nói riêng thì các quy định của pháp luật cần phù hợp với trình độ phát triển của thị trường cũng như không được trái với các nguyên tắc, các quy luật của kinh tế thị trường. Quy định của pháp luật về cạnh tranh sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa kinh tế tư nhân với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể. Điều này sẽ xóa đi định kiến bất bình đẳng đối với kinh tế tư nhân khi đối sánh với kinh tế nhà nước. Chính vì vậy, để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển cũng như bảo đảm sự bình đẳng thực sự giữa kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân thì pháp luật cần có các quy định rõ ràng, cụ thể và chi tiết nhằm xóa bỏ các hành vi hạn chế cạnh tranh; xóa bỏ các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh; xóa bỏ việc lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường cũng như xóa bỏ các hành vi cạnh tranh không lành mạnh. Bên cạnh các nội dung đã nêu ở trên, quy định của pháp luật về cạnh tranh cần tạo ra một cơ chế để bảo đảm sự bình đẳng thực sự giữa kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước, đặc biệt là trong các lĩnh vực nổi cộm hiện nay ở Việt Nam như khả năng tiếp cận đất đai; khả năng tiếp cận công nghệ hiện đại; khả năng tiếp cận nguồn vốn với lãi suất ưu đãi...

2.4. Quy định của pháp luật về hỗ trợ kinh tế tư nhân

Bên cạnh các kết quả đã đạt được như đã nêu ở trên, kinh tế tư nhân hiện nay ở Việt Nam chưa có sự bứt phá về quy mô và năng lực cạnh tranh, chưa đáp ứng được yêu cầu, kỳ vọng là lực lượng nòng cốt của kinh tế đất nước. Hầu hết các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế tư nhân có quy mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa; tiềm lực tài chính và trình độ quản trị hạn chế; phần lớn có năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo thấp; năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao; tư duy kinh doanh thiếu tầm nhìn chiến lược, thiếu kết nối với các doanh nghiệp khác, với các thành phần kinh tế khác. Chính vì vậy, để kinh tế tư nhân ở Việt Nam trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia thì trong khung pháp lý về kinh tế tư nhân cần có các quy định để hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển. Để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển, các quy định của pháp luật về hỗ trợ kinh tế tư nhân cần có các nội dung cơ bản sau: Quy định hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực; Quy định hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực tài chính có lãi suất ưu đãi; Quy định hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng

nhân lực, đặc biệt là đội ngũ giám đốc điều hành; Quy định hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận khoa học công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững.

3. Kết luận

Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã chỉ đạo: "Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vươn lên phát triển thịnh vượng". Để thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, việc làm cấp thiết hiện nay là cần hoàn thiện môi trường pháp lý thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển mà trước tiên là hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tư nhân ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Hải Liên (2025). Hoàn thiện khung khổ pháp luật, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư nhân. Báo điện tử Chính phủ. Truy cập tại <https://baochinhphu.vn/hoan-thien-khung-kho-phap-luat-thuc-day-su-phat-trien-cua-kinh-te-tu-nhan-102250515151527335.htm>

TL (2025). Phát triển kinh tế tư nhân - Đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng. Báo điện tử Chính phủ. Truy cập tại <https://baochinhphu.vn/phat-trien-kinh-te-tu-nhan-don-bay-cho-mot-viet-nam-thinh-vuong-10225031716522207.htm>

Bộ Chính trị (2025). Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Bộ Chính trị (2025). Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Trần Văn Duy, Nguyễn Đức Mạnh (2025). Phát triển kinh tế tư nhân dưới góc nhìn pháp lý. Cổng điện tử Bộ Tư pháp. Truy cập tại <https://www.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nguyen-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=2703>

Nguyễn Văn Phúc (2025). Nghị quyết phát triển kinh tế tư nhân dưới góc nhìn pháp lý. Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam. Truy cập tại <https://lsvn.vn/nghi-quyet-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-duoi-goc-nhin-phap-ly-a157752.html>

Trần Mai Hương (2025). Phát triển kinh tế tư nhân và vai trò của pháp luật. Báo Nhân Dân. Truy cập tại <https://nhandan.vn/special/phat-trien-kinh-te-tu-nhan-va-vai-tro-cua-phap-luat/>

Nhóm Phóng viên kinh tế (2025). Vai trò, vị thế mới của kinh tế tư nhân. Báo Nhân Dân. Truy cập tại <https://nhandan.vn/vai-tro-vi-the-moi-cua-kinh-te-tu-nhan-post866548.html>

Nguyễn Văn Thành, Trần Kim Chung (2025). Một số vấn đề lý luận, thực tiễn về phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam. Tạp chí Cộng sản. Truy cập tại https://tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/mot-so-van-de-ly-luan-thuc-tien-ve-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-o-viet-nam

Ngày nhận bài: 23/5/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 10/6/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 24/6/2025

LEGAL FRAMEWORK FOR PRIVATE ECONOMY - EXPERIENCES FOR VIETNAM

● **PHI MANH CUONG**

Hanoi University of Mining and Geology

ABSTRACT:

The private sector in Vietnam has played an increasingly vital role in national development and economic growth. This article examines the foundational components of the legal framework governing the private economy, including: (1) legal provisions on ownership rights, (2) the right to freedom of business, (3) competition law, and (4) legal mechanisms supporting private enterprises. Through legal analysis and policy evaluation, the study identifies existing limitations and offers recommendations to improve the legal framework. The goal is to ensure that the private economy can function as a key driver of sustainable economic development and national prosperity.

Keywords: law, legal framework, private economy.